

THỰC TRẠNG TỰ HỌC, TỰ NGHIÊN CỨU CỦA SINH VIÊN KHỐI NGÀNH LỊCH SỬ
TẠI KHOA SƯ PHẠM ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

GVHD: *ThS. Hoàng Thanh Tú*

Sinh viên: *Lê Thị Hoa*

Nguyễn Thị Hoan

Lớp: *QHS – 2004 LS*

I. Lý do chọn đề tài

Do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hợp tác giao lưu quốc tế ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Đảng, Nhà nước ta chủ trương cải cách, đổi mới nền giáo dục sao cho phù hợp với xu hướng phát triển chung của thời đại. Nghị quyết II của BCH TW Đảng Cộng sản Việt Nam khóa VIII đã ghi: “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp Giáo dục - Đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học, phát triển mạnh mẽ phong trào tự học, đào tạo thường xuyên và rộng khắp trong toàn dân và nhất là thanh niên”.

Từ năm 2007, ĐHQGHN bắt đầu áp dụng hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Hình thức đào tạo này đòi hỏi cả người dạy và người học phải thay đổi cách dạy và cách học. Nhất là đối với người học, họ phải làm quen với cách học mới, phải thay đổi từ việc “tiếp thu” kiến thức do thầy truyền đạt sang việc phải tự học, tự khám phá kiến thức, có kỹ năng giải quyết vấn đề, tự chủ động hoàn thiện nhiệm vụ của môn học.

Từ thực trạng đào tạo theo học chế tín chỉ của ĐHQGHN cũng như yêu cầu tự học, tự nghiên cứu trong học chế tín chỉ, chúng tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài trên.

II. Mục đích nghiên cứu

Đánh giá thực trạng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên Sư phạm Lịch sử, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

III. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: điều tra, phỏng vấn
- Phương pháp nghiên cứu lý luận

IV. Kết quả nghiên cứu

Trên cơ sở tìm hiểu đặc điểm của sinh viên khối ngành Lịch sử - Khoa Sư phạm – ĐHQGHN và mục đích nghiên cứu của mình, chúng tôi đã sử dụng phương pháp điều tra là chủ yếu, kết quả được tổng hợp trên các mặt sau:

1. Nhận thức của sinh viên S phạm Lịch sử tại Khoa S phạm - Đại học Quốc gia Hà Nội theo học chế tín chỉ.

Hầu hết sinh viên nhận thức đúng về HCTC(83,3% Sv cho rằng HCTC phát huy tối đa khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, giảm số giờ lý thuyết, tăng giờ thảo luận, thực hành). Như vậy khẳng định: “Phương thức đào tạo tín chỉ là phương thức đặt dạy – học và đúng với bản chất của nó: đặt người học vấn vị trí trong trung tâm của quá trình dạy – học tạo cho họ thói quen tự học, tự khám phá kiến thức, có kỹ năng giải quyết vấn đề tự chủ động thời gian hoàn thành một môn học, chương trình học”.

2. Hiệu quả học theo học chế tín chỉ

-Khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên theo HCTC tăng so với trước khi học theo HCTC (36%:khả năng tự học, tự nghiên cứu ở mức độ tốt,30%: khả năng tự học, tự nghiên cứu ở mức độ khá)

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên năm cuối, thứ tư tốt hơn sinh viên năm thứ nhất, thứ hai.

3. Hỗ trợ của giảng viên cho sinh viên trong học chế tín chỉ

Sinh viên sẽ phải tự mình tìm tòi, sáng tạo, tự khám phá tri thức dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của giảng viên. Giảng viên cung cấp tài liệu(42% ý kiến sinh viên cho rằng giảng viên cung cấp tài liệu đầy đủ); Hướng dẫn làm bài tập (35,3%: hướng dẫn chi tiết, 60,7%: hướng dẫn tương đối chi tiết); Nội dung hướng dẫn (64%: hướng dẫn đọc tài liệu, lựa chọn vấn đề nghiên cứu,23%: hướng dẫn cách trình bày);Nhận xét, rút kinh nghiệm(32,7%: thường xuyên)

4. Tự học, tự nghiên cứu của sinh viên theo HCTC

Khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên tăng lên khi học theo HCTC. Vì SV đã lên kế hoạch học tập và làm bài (71,3%: sinh viên thường xuyên theo dõi đề cương môn học, 62%: sinh viên chuẩn bị bài tập cẩn thận);Đọc, nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp (44,7%: sinh viên thường xuyên chuẩn bị bài tập, đọc tài liệu trước khi lên lớp);ngoài ra do: Hỗ trợ, hướng dẫn của giảng viên, ý thức tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, phương pháp dạy học, cách thức tổ chức hoạt động học trong HCTC

5. Khó khăn, đề xuất

5.1 Khó khăn

- Lượng bài tập quá nhiều

- Phân bổ thời gian làm bài tập, tự học, tự nghiên cứu chưa hợp lý
- Thiếu tài liệu, sách tham khảo
- Cơ sở vật chất chưa phù hợp
- Khó khăn về mặt công nghệ
- Chưa biết phát huy tối đa hiệu quả của phương pháp học mới

5.2 Đề xuất

- Tổ chức buổi nói chuyện giúp sinh viên nhận thức đúng tác dụng, vai trò của HCTC
- Cung cấp thêm nhiều tên sách, tác giả và địa chỉ các trang web
- Thư viện nên mở thường xuyên và có thêm nhiều đầu sách
- Hỗ trợ, giúp sinh viên cách tra cứu, tìm tài liệu trên Internet
- Có các phòng học chức năng, thực hành.

Tài liệu tham khảo

1. Ngô Doãn Đãi, Viện đại học và tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ, báo cáo tại Hội nghị về đào tạo theo hệ thống tín chỉ, ĐHQGHN, 25/3/1997.
2. Bộ giáo dục và Đào tạo vụ Đại học, về hệ thống tín chỉ học tập, tài liệu sử dụng nội bộ, Hà Nội, 1994.
3. Nguyễn Cảnh Toàn, Học và dạy cách học. Nxb ĐHSP
4. Nguyễn Cảnh Toàn, Quá trình dạy – tự học. Nxb Giáo dục
5. Nguyễn Cảnh Toàn, Tự học, tự đào tạo tư tưởng chiến lược của phát triển giáo dục Việt Nam
6. Nguyễn Cảnh Toàn, Tuyển tập tác phẩm: tự giáo dục, tự học, tự nghiên cứu. Nxb Giáo dục
7. Hoàng Văn Vân, Phương pháp đào tạo theo tín chỉ: lịch sử, bản chất và những hàm ý cho phương pháp giảng dạy bậc đại học – [www. Mexpress.vn](http://www.Mexpress.vn).
8. Hoàng Văn Vân, Về việc áp dụng học chế tín chỉ trên TG và ở Việt Nam – [www. Vnexpress.vn](http://www.Vnexpress.vn).